



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Số: 30./2025/CBTT - MCST
V/v: Công bố thông tin nhận quyết định xử
phạt vi phạm hành chính về thuế

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MCST

Mã chứng khoán: ALV

Địa chỉ trụ sở chính: 77-79 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Email: congtyalv@gmail.com

Loại thông tin công bố: ☒ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

CTCP Tập đoàn MCST xin trân trọng thông báo:

Ngày 31/12/2025, Công ty cổ phần Tập đoàn MCST nhận được quyết định số 41875/QĐ-HAN-KTr2-XPHC ngày 31/12/2025 của Cục thuế Thuế Thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Thông tin này đã được công bố trên website của ALV tại địa chỉ: <http://mcst.vn> kể từ ngày 31/12/2025.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT web <http://mcst.vn>
- Lưu VP

CTCP TẬP ĐOÀN MCST
Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Thị Thảo

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế
TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, Thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, Thành phố;

Căn cứ quyết định số 08/QĐ-HAN ngày 01/7/2025 của Trưởng Thuế Thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 30. /12/2025 tại Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST; mã số thuế: 3300529819;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra số 2 – Thuế Thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

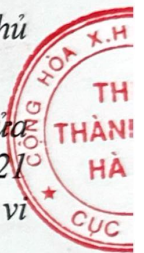
Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST;

- Mã số thuế: 3300529819;

- Địa chỉ trụ sở: Số 77-79 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội;

- Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3300529819 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/01/2008, thay đổi lần thứ 19 ngày 14/10/2025.



- Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Thảo; Giới tính: Nữ;

- Chức danh: Giám đốc;

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính :

a. Về Thuế GTGT: : Khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ khai thuế, dẫn đến tăng số thuế GTGT được khấu trừ:

- Công ty chưa phân bổ thuế GTGT đầu vào được khấu trừ theo tỷ lệ doanh thu chịu thuế và không chịu thuế GTGT. Công ty chưa thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

b. Về Thuế TNDN: Khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ khai thuế, dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, cụ thể:

- Hạch toán chi phí quản lý doanh nghiệp đối với thù lao của HĐQT, BKS không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất kinh doanh. Công ty chưa thực hiện theo quy định tại điểm 2.5 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

c. Về thuế TNCN: kê khai chỉ tiêu 31 (Tổng số thuế TNCN đã khấu trừ) trên tờ khai Quyết toán thuế TNCN năm 2023 chênh lệch so với số thuế TNCN đã tạm khấu trừ tại các tờ khai thuế TNCN trong năm 2023. Công ty chưa thực hiện theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: điểm d khoản 4 Điều 7; điểm a khoản 2 Điều 8; khoản 3 Điều 12; Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ (nếu có):

a. Các tình tiết giảm nhẹ: không.

b. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền.

Cụ thể:

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; Mức phạt bằng 20% trên số tiền thuế tăng thêm qua kiểm tra theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Luật Quản lý Thuế năm 2019, số tiền: 33.214.114 đồng (Tiểu mục 4254);

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại khoản 3 Điều 12 và điểm d, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 29/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ

thuế đối với các tờ khai GTGT kỳ tính thuế tháng 12/2024 nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 6.500.000 đồng (Tiểu mục 4254).

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính về thuế: 39.714.114 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi chín triệu, bảy trăm mười bốn nghìn, một trăm mười bốn đồng*).

b. Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

c.1. Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 166.070.572 đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi nghìn, năm trăm bảy mươi hai đồng*), trong đó:

- Thuế TNDN số tiền: 164.702.822 đồng (Trong đó năm 2023: 108.800.000 đồng, năm 2024: 55.902.822 đồng).

- Thuế TNCN số tiền: 1.367.750 đồng (năm 2023)

c.2. Tiền chậm nộp, số tiền: 25.747.010 đồng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế năm 2019 do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 30/12/2025. Yêu cầu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 31/12/2025 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 231.531.696 đồng

(*Bằng chữ: Hai trăm ba mươi một triệu, năm trăm ba mươi một nghìn, sáu trăm chín mươi sáu đồng*)

c.3. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

d. Nội dung xử lý khác: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Lê Thị Thảo là đại diện cho Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền chậm nộp quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước khu vực I, cơ quan quản lý thu: Thuế cơ sở 5 thành phố Hà Nội.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST không chấp hành Quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Kiểm tra số 2, Thuế cơ sở 5 thành phố Hà Nội để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KTr2^{NTTHien}.

duan (4)

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Hồng Thái

